
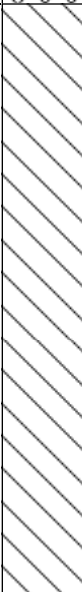

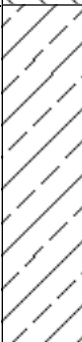
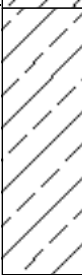
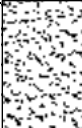


BORING LOG - HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

Borehole: **BH11** Page: 1/3 Depth (m): 53.00
 Project: **REGENT GARMENT FACTORY - NAM SACH - Nhà máy may Tinh Lợi - Nam Sách**
 Location: **NAM SACH INDUSTRIAL ZONE - HAI DUONG CITY - HAI DUONG PROVINCE**
 Date: **27, June, 2018**

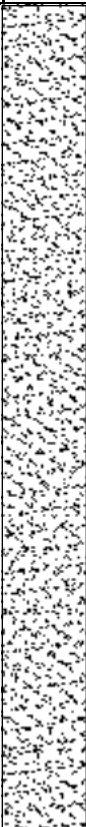
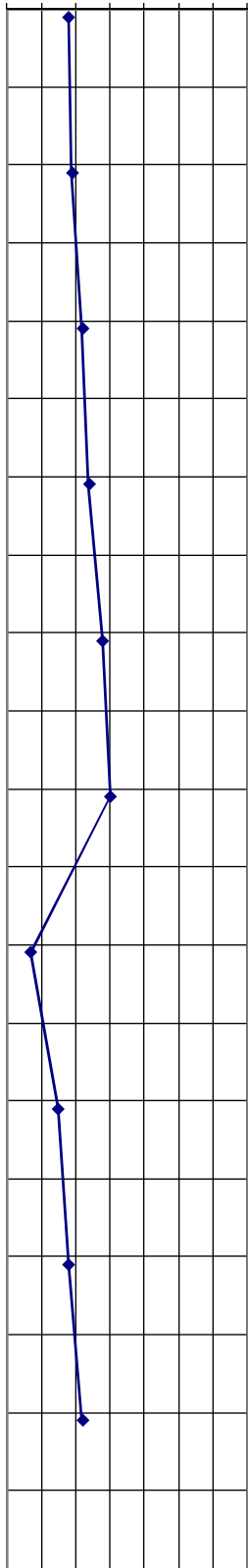


DESCRIPTIONS	Depth (m)	Thickn ess	Strata		Depth of sample	Type	SPT					SPT									
							N ₁	N ₂	N ₃	N	0	10	20	30	40	50	60	70			
Fill - Đất lấp		2.20		1																	
	2.20			2																	
Soft blackish grey silty CLAY with organic matters - Sét pha màu xám đen chứa hữu cơ, trạng thái dẻo chảy		7.50		3																	
				4	3.70 - 4.00 4.00 - 4.45	U1-Con. test S	1	1	2	3											
				5																	
				6	5.80 - 6.00 6.00 - 6.45	U2 S	1	1	2	3											
				7																	
				8	7.80 - 8.00 8.00 - 8.45	U3 S	1	1	1	2											
				9																	
	9.70																				
Firm yellowish grey, greenish grey silty CLAY - Sét pha xám xanh, xám vàng, dẻo mềm	10.80	1.10		10	9.80 - 10.00 10.00 - 10.45	U4 S	1	2	3	5											
Very stiff reddish brown, yellowish grey silty CLAY - Sét pha nâu đỏ, xám vàng, nửa cứng		4.20		11																	
				12	11.80 - 12.00 12.00 - 12.45	U5 S	6	8	9	17											
				13																	
				14	13.80 - 14.00 14.00 - 14.45	U6-Con. test S	8	10	12	22											
	15.00			15																	
Firm yellowish grey silty CLAY - Sét pha màu nâu vàng, trạng thái dẻo mềm		3.50		16	15.80 - 16.00 16.00 - 16.45	U7 S	3	3	4	7											
				17																	
	18.50			18	17.80 - 18.00 18.00 - 18.45	U8 S	3	3	4	7											
Medium dense yellowish grey fine SAND - Cát hạt nhỏ màu xám vàng, chặt vừa		12.00		19																	
				20																	

REMARKS

U = Undisturbed sample
 D = Disturbed sample
 S = Standard Penetration Test (SPT)

BORING LOG - HÌNH TRỤ HỔ KHOAN

Borehole: **BH11** Page: 2/3 Depth (m): 53.00
Project: **REGENT GARMENT FACTORY - NAM SACH - Nhà máy may Tinh Lợi - Nam Sách**
Location: **NAM SACH INDUSTRIAL ZONE - HAI DUONG CITY - HAI DUONG PROVINCE**
Date: **27, June, 2018**

DESCRIPTIONS	Depth (m)	Thickn ess	Strata		Depth of sample	Type	SPT				SPT
							N ₁	N ₂	N ₃	N	
Medium dense yellowish grey fine SAND - Cát hạt nhỏ màu xám vàng, chặt vừa	12.00			21	20.00 - 20.45	D9	7	8	10	18	
				22	22.00 - 22.45	D10	7	9	10	19	
				23							
				24	24.00 - 24.45	D11	7	10	12	22	
				25							
				26	26.00 - 26.45	D12	8	11	13	24	
				27							
				28	28.00 - 28.45	D13	9	13	15	28	
				29							
				30	30.00 - 30.45	D14	9	13	17	30	
Firm blackish grey CLAY with organic - Sét hữu cơ màu xám đen, trạng thái dẻo mềm	3.50			31							
				32	31.80 - 32.00 32.00 - 32.45	U15 S	3	3	4		7
				33							
				34	33.80 - 34.00 34.00 - 34.45	U16-Con. test S	5	7	8		15
Very stiff brownish grey CLAY - Sét màu xám nâu, trạng thái nửa cứng	14.70			35							
				36	35.80 - 36.00 36.00 - 36.45	U17 S	5	8	10		18
				37							
				38	37.80 - 38.00 38.00 - 38.45	U18 S	7	9	13		22
				39							
				40	39.80 - 40.00	U19					

REMARKS




U = Undisturbed sample

D = Disturbed sample

S = Standard Penetration Test (SPT)

BORING LOG - HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

Borehole: **BH11** Page: 3/3 Depth (m): 53.00
 Project: **REGENT GARMENT FACTORY - NAM SACH - Nhà máy may Tinh Lợi - Nam Sách**
 Location: **NAM SACH INDUSTRIAL ZONE - HAI DUONG CITY - HAI DUONG PROVINCE**
 Date: **27, June, 2018**




DESCRIPTIONS	Depth (m)	Thickn ess	Strata		Depth of sample	Type	SPT				0 10 20 30 40 50 60 70
							N ₁	N ₂	N ₃	N	
Very stiff brownish grey CLAY - Sét màu xám nâu, trạng thái nửa cứng	48.70	14.70		41	40.00 - 40.45	S	8	10	14	24	
				42	41.80 - 42.00 42.00 - 42.45	U20 S	8	10	12	22	
				43							
				44	43.80 - 44.00 44.00 - 44.45	U21 S	8	11	13	24	
				45							
				46	45.80 - 46.00 46.00 - 46.45	U22 S	8	12	13	25	
				47							
				48	48.00 - 48.45	U23 S	9	13	15	28	
Very dense greenish grey SAND with gravel - Cát lẫn sỏi sạn, kết cấu rất chặt	53.00	4.30		49							
				50	50.00 - 50.45	D24	15	30	34	64	
				51							
				52							
				53	53.00 - 53.45	D25	21	33	37	70	

REMARKS

U = Undisturbed sample
 D = Disturbed sample
 S = Standard Penetration Test (SPT)

BORING LOG - HÌNH TRỤ HỒ KHOAN

Borehole: **BH12** Page: 1/3 Depth (m): 53.00
 Project: **REGENT GARMENT FACTORY - NAM SACH - Nhà máy may Tinh Lợi - Nam Sách**
 Location: **NAM SACH INDUSTRIAL ZONE - HAI DUONG CITY - HAI DUONG PROVINCE**
 Date: **25, June, 2018**

DESCRIPTIONS	Depth (m)	Thickn ess	Strata		Depth of sample	Type	SPT											
							N ₁	N ₂	N ₃	N	0	10	20	30	40	50	60	70
Fill - Đất lấp	1.90	1.90		1														
	1.90			2														
Soft to firm blackish grey silty CLAY, silty SAND with organic matters - Sét pha kẹp cát pha màu xám đen chứa hữu cơ, trạng thái dẻo chảy, đôi chỗ dẻo mềm		9.40		3														
				4	3.70 - 4.00 4.00 - 4.45	U1-Con. test S	1	1	2	3								
				5														
				6	5.80 - 6.00 6.00 - 6.45	U2 S	1	1	2	3								
				7														
				8	7.80 - 8.00 8.00 - 8.45	U3 S	2	2	2	4								
				9														
				10	9.80 - 10.00 10.00 - 10.45	U4 S	2	2	3	5								
	11.30			11														
				12	11.80 - 12.00 12.00 - 12.45	U5-Con. test S	2	3	4	7								
Firm greenish grey silty CLAY - Sét pha xám xanh, dẻo mềm	12.70	1.40		13														
Firm to stiff greenish grey, whitish grey silty CLAY - Sét pha xám xanh, xám trắng loang lổ, dẻo mềm đến dẻo cứng		4.30		14	13.80 - 14.00 14.00 - 14.45	U6 S	2	3	3	6								
				15														
				16	15.80 - 16.00 16.00 - 16.45	U7 S	3	3	5	8								
	17.00			17														
				18	17.80 - 18.00 18.00 - 18.45	D8 S	7	8	12	20								
Medium dense yellowish grey fine to medium SAND - Cát hạt nhỏ - trung màu xám vàng, chặt vừa		16.30		19														
				20	19.80 - 20.00	D9												

REMARKS

U = Undisturbed sample
 D = Disturbed sample
 S = Standard Penetration Test (SPT)

BORING LOG - HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

Borehole: **BH12** Page: 2/3 Depth (m): 53.00
 Project: **REGENT GARMENT FACTORY - NAM SACH - Nhà máy may Tinh Lợi - Nam Sách**
 Location: **NAM SACH INDUSTRIAL ZONE - HAI DUONG CITY - HAI DUONG PROVINCE**
 Date: **25, June, 2018**





DESCRIPTIONS	Depth (m)	Thickn ess	Strata		Depth of sample	Type	SPT					SPT							
							N ₁	N ₂	N ₃	N	0	10	20	30	40	50	60	70	
Medium dense yellowish grey fine to medium SAND - Cát hạt nhỏ - trung màu xám vàng, chặt vừa		16.30		21	20.00 - 20.45	S	8	12	13	25									
				22	22.00 - 22.45	D10	8	12	14	26									
				23															
				24	23.80 - 24.00 24.00 - 24.45	D11 S	8	12	12	24									
				25															
				26	26.00 - 26.45	D12	7	12	13	25									
				27															
				28	28.00 - 28.45	D13	7	12	14	26									
				29															
				30	30.00 - 30.45	D14	8	13	14	27									
				31															
				32	32.00 - 32.45	D15	8	13	13	26									
				33															
				34	34.00 - 34.45	D16	8	14	15	29									
				35															
				Firm to stiff brownish grey CLAY with organic - Sét màu xám nâu, trạng thái dẻo mềm đến dẻo cứng	35.50	3.50		36	35.80 - 36.00 36.00 - 36.45	U17-Con. test S									
37																			
38	37.80 - 38.00 38.00 - 38.45	U18 S	3					4	5	9									
39																			
Firm yellowish grey CLAY, silty CLAY - Sét, sét pha xám vàng, dẻo mềm	39.00	4.00		40	39.80 - 40.00	U19													

REMARKS

U = Undisturbed sample
 D = Disturbed sample
 S = Standard Penetration Test (SPT)

BORING LOG - HÌNH TRỤ HỐ KHOAN

Borehole: **BH12** Page: 3/3 Depth (m): 53.00
 Project: **REGENT GARMENT FACTORY - NAM SACH - Nhà máy may Tinh Lợi - Nam Sách**
 Location: **NAM SACH INDUSTRIAL ZONE - HAI DUONG CITY - HAI DUONG PROVINCE**
 Date: **25, June, 2018**

DESCRIPTIONS	Depth (m)	Thickn ess	Strata		Depth of sample	Type	SPT					0 10 20 30 40 50 60 70						
							N ₁	N ₂	N ₃	N								
Firm yellowish grey CLAY, silty CLAY - Sét, sét pha xám vàng, dẻo mềm	43.00	4.00		41	40.00 - 40.45	S	3	3	4	7								
				42	41.80 - 42.00	U20												
				43	42.00 - 42.45	S	2	3	4	7								
Medium dense yellowish grey fine to medium SAND - Cát hạt nhỏ - trung màu xám vàng, chặt vừa	45.20	2.20		44	43.80 - 44.00	U21	7	9	10	19								
				45	44.00 - 44.45	S												
Stiff to very stiff brownish grey CLAY - Sét màu xám nâu, trạng thái dẻo cứng - nửa cứng	48.50	3.30		46	45.80 - 46.00	U22												
				47	46.00 - 46.45	S	5	7	9	16								
				48	48.00 - 48.45	U23	8	10	12	22								
Very dense greenish grey SAND with gravel - Cát lẫn sỏi sạn, kết cấu rất chặt	53.00	4.50		49														
				50	50.00 - 50.45	D24	13	21	33	54								
				51														
				52														
				53	53.00 - 53.45	D25	23	27	38	65								

REMARKS

U = Undisturbed sample
 D = Disturbed sample
 S = Standard Penetration Test (SPT)